

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST
Ngày 12-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Phạm Thị Khanh

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Tạ Hữu D, sinh năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn AB, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Hữu Đ và bà Phạm Thị T; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 12/2016/HSST ngày 21-01-2016, Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Tạ Hữu D 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. D chấp hành xong án phạt tù vào ngày 29-10-2016 và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu số 4943 ngày 09-10-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 24-6-2021 đến ngày 30-6-2021 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Bà Hà Thị T; có mặt; ông Nguyễn Hữu Đ; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 23 tháng 6 năm 2021, Tạ Hữu D một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 14P8-3895 sang bờ đê thuộc địa phận xã DT, huyện TL, thành phố Hải Phòng gặp và mua ma túy của một người nam giới không quen biết (D không biết căn cước, lai lịch của người này) được 18 gói giấy nhỏ màu trắng và 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng với giá 1.850.000 đồng để sử dụng. Đến tối cùng ngày, D về nhà mình sử dụng 02 gói giấy nhỏ màu trắng trong nhà vệ sinh. Số ma túy còn lại, D cho 12 gói giấy nhỏ và 01 túi nilon vào trong 01 lọ nhựa, hình trụ màu đen, còn 04 gói giấy nhỏ bọc trong 01 tờ giấy màu trắng rồi đem cất tất cả giấu vào túi quần phía trước bên trái. Khoảng 07 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2021, D mặc chiếc quần có cất giấu ma túy, điều khiển xe mô tô trên chở vợ là chị Hà Thị T đi làm. Khi đến cổng công ty bao bì PACKGING Việt Nam ở khu công nghiệp TL, thuộc xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an huyện VB phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của D 01 lọ nhựa hình trụ màu đen bên trong có 12 gói giấy chứa chất bột màu trắng và 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng - mẫu M1; 01 gói giấy bên trong có 04 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng - mẫu M2 (nghỉ là Heroin), đồng thời thu giữ 01 xe mô tô mang biển số 14 P8-3895. Sau đó, lực lượng Công an dẫn giải D về trụ sở Công an huyện VB để điều tra xác minh làm rõ. Ngày 24-6-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Hữu D tại thôn AB, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng nhưng không thu giữ được gì.

Tại Bản kết luận giám định số 412/KLGD ngày 28-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,2gam là loại Heroine; chất bột màu trắng của mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,13 gam là loại Heroine.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 30-6-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Tạ Hữu D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 08 tháng 10 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố Tạ Hữu D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tạ Hữu D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Tạ Hữu D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Tạ Hữu D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt D tù 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,03 gam Heroin, 01 lọ nhựa hình trụ màu đen của mẫu M1; 0,05 gam Heroin của mẫu M2 cùng toàn bộ vỏ bao gói của hai mẫu vật trên được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số: 412/MT/PC09 do cơ quan giám định hoàn lại. Về án phí: Bị cáo Tạ Hữu D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu được; Bản kết luận giám định số 412/MT/PC09 ngày 28-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa đã đủ cơ sở xác định: Vào ngày 24-6-2021 Tạ Hữu D đã cất giấu trái phép trong người 1,33 gam ma túy là Heroine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang tại công công ty bao bì

PACKAGINH Việt Nam thuộc xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tạ Hữu D có 01 tiền án, đó là tại Bản án số 12/2016/HSST ngày 21-01-2016 Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh đã xử phạt D 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. D chấp hành xong án phạt tù vào ngày 29-10-2016 và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu số 4943 ngày 09-10-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Tiền án này đến nay đã được xóa án tích. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là công nhân, thu nhập thấp, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu của Tạ Hữu D, cơ quan giám định đã hoàn lại 1,03 gam Heroin, 01 lọ nhựa hình trụ màu đen của mẫu M1; 0,05 gam Heroin của mẫu M2 cùng toàn bộ vỏ bao gói của hai mẫu vật trên được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số: 412/MT/PC09, không còn giá trị sử dụng là vật Nhà nước cấm lưu hành trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy thu giữ của Tạ Hữu D, qua xác minh chiếc xe đó là của chị Bùi Thị Thúy Hương, chị Hương cho D mượn xe nhưng không biết D sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện VB không xử lý đối với chị Hương đồng thời đã trả lại chiếc xe trên cho chị Hương quản lý là phù hợp.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tạ Hữu D tại bờ đê thuộc xã ĐT, huyện TL, thành phố Hải Phòng do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB không có đủ cơ sở để xử lý.

[9] Trong vụ án này chị Hà Thị T là vợ D không biết D đang cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan điều tra Công an huyện VB không xử lý đối với chị Tình là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo Tạ Hữu D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Tạ Hữu D 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24-6-2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử tịch thu tiêu hủy số ma túy và vỏ bao bì do cơ quan giám định đã hoàn lại gồm: 1,03 gam Heroin, 01 lọ nhựa hình trụ màu đen của mẫu M1; 0,05 gam Heroin của mẫu M2 cùng toàn bộ vỏ bao gói của hai mẫu vật trên được niêm phong lại trong một bì giấy, theo dấu niêm phong số 412/MT/PC09. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; xử bị cáo Tạ Hữu D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
 - VKSND thành phố Hải Phòng;
 - VKSND huyện VB
- TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
 - Công an thành phố Hải Phòng (PV06, PC10);
 - Cơ quan điều tra Công an huyện VB;
 - Cơ quan Thi hành án hình sự huyện VB;
- Chi Cục THADS huyện VB;
- Trại giam Công an thành phố Hải Phòng;
 - UBND xã DT, huyện VB thành phố Hải Phòng
- Bị cáo;
 - Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền